

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HS-ST
Ngày 06-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Anh Đại
2. Bà Đặng Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 08 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lãng Nhật B; sinh ngày 06 tháng 12 năm 1995 tại tỉnh Lạng Sơn, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Khâm P, xã Bắc T, huyện Chi L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lãng Văn C và bà Vi Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án. Ngày 04/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội đánh bạc, xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng; nhân thân: Không bị xử lý kỷ luật, không bị xử phạt hành chính, bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/05/2021 đến nay; có mặt;

2. Hoàng Tuấn V; sinh ngày 12 tháng 7 năm 1997 tại tỉnh Lạng Sơn, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Khâm P, xã Bắc T, huyện Chi L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn N (đã chết) và bà Hoàng Thị M; vợ: Đàm Thị N, sinh năm 1998; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Không; Nhân thân: Quyết định số 28 ngày 12/3/2019, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành

chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2021 sau đó chuyển tạm giam từ ngày 13/5/2021 đến nay; có mặt;

- *Bị hại:* Ông Phạm Quang V. Địa chỉ: Thôn Khòn P, xã Mai P, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tới vụ án:*

1. Ông Hoàng Văn S. Địa chỉ: Số 57, đường Hùng V, xã Mai P, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn; Vắng mặt

2. Bà Phạm Thị N. Địa chỉ: Số 2, đường Phai V, phường Đông K, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn; Vắng mặt

3. Chị Đàm Thị N. Địa chỉ: Thôn Khâm P, xã Bắc T, huyện Chi L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Ngô Văn H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25-02-2021, Lãng Nhật B rủ Hoàng Tuấn V đi từ xã Bắc T, huyện Chi L, tỉnh Lạng Sơn đến thành phố Lạng Sơn để trộm cắp tài sản. Hoàng Tuấn V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12X1-157.94 chở Lãng Nhật B đến xưởng ép cọc bê tông của ông Phạm Quang V tại thôn Khòn P, xã Mai P, thành phố Lạng S. Quan sát thấy không có người trông giữ tài sản Hoàng Tuấn V và Lãng Nhật B đi vào khu vực xưởng lấy trộm 06 ống kim loại đồ bê tông luôn âm loại phi 200 rồi Hoàng Tuấn V điều khiển xe mô tô chở Lãng Nhật B ngồi phía sau ôm 06 ống kim loại đi đến cơ sở thu mua phế liệu Số 57, đường Hùng V, xã Mai P, thành phố Lạng S. Hoàng Tuấn V và Lãng Nhật B bán 06 ống kim loại cho ông Hoàng Văn S lấy số tiền 300.000đ. Sau đó, Hoàng Tuấn V điều khiển xe mô tô chở Lãng Nhật B quay lại xưởng ép cọc bê tông của ông Phạm Quang V tiếp tục lấy trộm 02 (hai) mũi khoan neo ép cọc bê tông hình xoắn ốc, Hoàng Tuấn V điều khiển xe, Lãng Nhật B ngồi sau ôm 02 mũi khoan đi đến cơ sở thu mua phế liệu Số 2, đường Phai V, phường Đông K, thành phố Lạng S bán 02 mũi khoan cho chị Phạm Thị Nhung, trong quá trình trao đổi bán phế liệu, anh Ngô Văn H (bạn của anh Phạm Quang V) nhận ra 02 mũi khoan của xưởng anh Phạm Quang V đã hỏi Hoàng Tuấn V, Lãng Nhật B lấy mũi khoan ở đâu và nói gọi lực lượng Công an đến làm việc, Hoàng Tuấn V và Lãng Nhật B để lại 02 (hai) mũi khoan rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy, khi đi đến khu vực ngã tư đường Nguyễn D – Nguyễn Tri P, phường Vĩnh T, Thành phố Lạng S, Hoàng Tuấn V và Lãng Nhật B mua với một người phụ nữ (không rõ lai lịch) một gói ma túy Heroin giá 200.000đ cùng nhau sử dụng hết số ma túy mua được rồi bỏ trốn khỏi địa phương.

Tại Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 08/3/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên đề định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: “02 mũi khoan neo ép cọc bê tông giá 4.500.000đ; 06 ống đồ bê tông luôn âm

phi 200 giá 4.500.000đ. Tổng giá trị tài sản Hoàng Tuấn V, Lăng Nhật B trộm cắp là 9.000.000đ.”

Tại Bản cáo trạng số 88/KSĐT ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Tuấn V, Lăng Nhật B tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bị hại anh Phạm Quang V vắng mặt nhưng trong biên bản lời khai ngày 27-4-2021 và ngày 25-02-2021 và đơn xin vắng mặt có ý kiến: Anh đã bị mất 2 mũi khoan ép cọc bê tông và 06 ống kim loại đồ bê tông, anh đã được nhận lại 02 mũi khoan neo ép cọc bê tông, không yêu cầu các bị cáo bồi thường về 2 mũi khoan ép cọc bê tông và 06 ống kim loại đồ bê tông;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng trong biên bản lấy lời khai ngày 25/2/2021, chị Phạm Thị N có ý kiến ngày 25-02-2021 chị định mua 02 mũi khoan bê tông, trong quá trình trao đổi bán phế liệu, anh Ngô Văn H (bạn của anh Phạm Quang V) nhận ra 02 mũi khoan của xưởng anh Phạm Quang V đã hỏi Hoàng Tuấn V, Lăng Nhật B lấy mũi khoan ở đâu và nói gọi lực lượng Công an đến làm việc, Hoàng Tuấn V và Lăng Nhật B để lại hai mũi khoan rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Chị không biết đây là tài sản mà Lăng Nhật B, Hoàng Tuấn V đi trộm cắp về bán, chị không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng trong biên bản lời khai ngày 04/5/2021 đơn xin vắng mặt ông Hoàng Văn S có ý kiến: Ông đã mua 06 ống kim loại để đồ bê tông với 02 thanh niên, không nhớ mua giá bao nhiêu, lúc mua ông không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, tài sản này ông đã bán cho người khác, nay ông không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Người làm chứng anh Ngô Văn H vắng mặt nhưng trong biên bản lấy lời khai ngày 11/3/2021 anh cho biết anh là bạn anh Phạm Quang V, anh thấy anh Phạm Quang V gọi điện báo mất 02 mũi khoan do 02 thanh niên lấy, nếu anh gặp 2 thanh niên này thì giữ lại. Khi anh đang nghe điện thoại thì thấy 2 thanh niên chở 02 mũi khoan giống với đặc điểm mà anh Phạm Quang V mô tả đi qua, anh đi theo, thấy 2 thanh niên mang mũi khoan đi bán, anh đã hỏi 2 thanh niên tại sao lấy trộm 2 mũi khoan, 2 thanh niên sợ quá bỏ chạy, anh đã lên công an trình báo sự việc

Tại phiên toà:

Các bị cáo Hoàng Tuấn V, Lăng Nhật B đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản như nội dung cáo trạng đã truy tố;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Đàm Thị N có ý kiến: Chị là vợ của bị cáo Hoàng Tuấn V, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12X1-157.94 là tài sản chung của vợ chồng, khi Hoàng Tuấn V lấy xe đi trộm cắp tài sản chị không biết, Hoàng Tuấn V đã mang xe về trả cho chị nên chị không có ý kiến gì. Chị xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Tuấn V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo:

Hoàng Tuấn V phạm tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn V từ 16 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng.

Lăng Nhật B phạm tội trộm cắp tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h, g Điều 52; Điều 17, 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lăng Nhật B từ 18 tháng đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng.

Vật chứng: Xác nhận ngày 11-6-2021 cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã trả lại 02 (hai) mũ khoan cho Phạm Quang V, đối với 06 ống đờ bê tông do ông Hoàng Văn S đã bán cho một người khách không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để thu hồi, xử lý vật chứng.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 12X1 - 15794 các bị cáo sử dụng để trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định xe của chị Đàm Thị N (vợ Hoàng Tuấn V). Việc Hoàng Tuấn V sử dụng xe để trộm cắp tài sản chị Đàm Thị N không biết, hiện chị Đàm Thị N đang quản lý sử dụng xe mô tô trên nên không đề nghị xem xét xử lý xe mô tô.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Hoàng Tuấn V, Lăng Nhật B không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; Trong lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án đã triệu tập bị hại anh Phạm Quang V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn S, chị Phạm Thị N, người làm chứng anh Ngô Văn H đến phiên tòa nhưng tại phiên tòa hôm nay vắng mặt anh Phạm Quang V, anh Hoàng Văn S, chị Phạm Thị N, anh Ngô Văn H, trong hồ sơ đã có lời khai của anh Phạm Quang V, Hoàng Văn S, chị Phạm Thị N, anh Ngô Văn H và đơn xin vắng mặt của anh Phạm Quang V. Hoàng Văn S, chị Phạm Thị N, do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Phạm Quang V, anh Hoàng Văn S, chị Phạm Thị N, anh Ngô Văn H theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người

có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của các bị cáo Hoàng Tuấn V, Lãng Nhật Bảo tại phiên tòa phù hợp với lời khai các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với kết luận định giá và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 25-02-2021, tại khu vực Thôn Khòn P, xã Mai P, thành phố Lạng S, Lãng Nhật B và Hoàng Tuấn V đã thực hiện hành vi trộm cắp 06 (sáu) ống đồ bê tông trị giá 4.500.000đ của Phạm Quang V. Sau khi bán được tài sản trộm cắp được, Lãng Nhật B, Hoàng Tuấn V tiếp tục đến địa điểm nêu trên thực hiện hành vi trộm cắp 02 (hai) mũi khoan neo ép cọc bê tông trị giá 4.500.000đ của Phạm Quang V. Tổng trị giá tài sản các bị cáo Hoàng Tuấn V, Lãng Nhật B trộm cắp là 9.000.000đ. Tại thời điểm thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, các bị cáo đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo Hoàng Tuấn V, Lãng Nhật B về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, có đủ cơ sở để kết tội các bị cáo Hoàng Tuấn V, Lãng Nhật B đã phạm tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trong khu vực. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục các bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Để cá thể hóa hình phạt, có mức án thỏa đáng đối với các bị cáo cần phải xem xét vai trò của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó về vai trò của từng bị cáo cụ thể như sau: Bị cáo Lãng Nhật B là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản và là người thực hành tích cực. Bị cáo Hoàng Tuấn V là người thực hành tích cực. Do vậy đánh giá bị cáo Lãng Nhật B có vai trò cao hơn trong vụ án.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Hoàng Tuấn V: Nhân thân không tốt, sử dụng ma túy, tại Quyết định số 28 ngày 12-3-2019, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, đã được xóa tiền sự, không bị xử lý kỷ luật tiền án, tiền sự không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi được 1 phần nên thiệt hại không lớn, bị cáo là người thuộc hộ nghèo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình

tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với bị cáo Lăng Nhật B: về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân không tốt, sử dụng ma túy. Về tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 04-6-2019 Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội đánh bạc, xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Tiền sự không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, tài sản đã thu hồi được một phần nên thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội do vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà giảm nhẹ cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Hoàng Tuấn V, Lăng Nhật B thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo (biên bản xác minh ngày 08/5/2021 và ngày 12/5/2021).

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Quang V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn S và chị Phạm Thị N đều không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với ông Hoàng Văn S và bà phạm Thị N là người mua 06 ống đồ bê tông và 02 mũi khoan với các bị cáo, do ông Hoàng Văn S và bà Phạm Thị Nhung không biết tài sản phạm tội mà có nên không liên quan đến việc phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy tại khu vực ngã tư đường Nguyễn D – Nguyễn Tri Phương, phường Vĩnh T, thành phố Lạng Sơn. Do các bị cáo không biết lai lịch người phụ nữ này nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về vật chứng: Xác nhận Ngày 11-6-2021 Cơ quan điều tra đã trả lại 02 (hai) mũi khoan cho ông Phạm Quang V. Đối với 06 ống đồ bê tông do ông Hoàng Văn S đã bán cho một người khách không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để thu hồi, xử lý vật chứng. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 12X1 - 15794 các bị cáo sử dụng để trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định xe của chị Đàm Thị N (vợ bị cáo Hoàng Tuấn V). Việc bị cáo Hoàng Tuấn V sử dụng xe để trộm cắp tài sản chị Đàm Thị N không biết, Hoàng Tuấn V đã mang xe về trả cho chị. Chị Đàm Thị N không có yêu cầu các bị cáo bồi thường. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Tuấn V, Lăng Nhật B bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về mức hình phạt và các vấn đề khác của vụ án là tương đối phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đã thực sự ăn năn, hối cải, tài sản đã thu hồi được 1 phần nên thiệt hại không lớn nên Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát nhưng vẫn trong khung hình phạt của điều luật quy định để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[16] Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52; Điều 17, Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự; Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử đối với cả 2 bị cáo Lăng Nhật B và Hoàng Tuấn V. Riêng đối với bị cáo Lăng Nhật B áp dụng thêm điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lăng Nhật B và Hoàng Tuấn V phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Lăng Nhật B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 4-5-2021.

2.2 Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn V 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10-5-2021.

3. Về vật chứng: Xác nhận Công an thành phố Lạng Sơn đã trả cho chủ sở hữu anh Phạm Quang V 02 mũi khoan.

4. Về án phí: Các bị cáo Lăng Nhật B và Hoàng Tuấn V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADSTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại, người CQLNVLQ ;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Thịnh